

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 28/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Công Ơn và ông Tống Nh- Hải

- Th- ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh - Th- ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo;

Họ và tên: **Đinh Văn L** - Sinh ngày 22 tháng 11 năm 1984

Tên gọi khác: Không

Nơi sinh: Thị xã P, tỉnh Phú Thọ

Nơi c- trú: Tổ 13, khu S, ph- ờng H thị xã P, tỉnh Phú Thọ

Nghề nghiệp: Lao động tự do . Trình độ học vấn: Lớp 9/12

Dân tộc; Kinh. Giới tính; Nam. Tôn giáo; Không. Quốc tịch; Việt Nam

Con ông Đinh Văn Ph và bà Nguyễn Thị H

Vợ, con ch- a có

Tiền án: Bản án số 24/2014/HSST ngày 25/6/2014, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2018.

Nhân thân: - Bản án số 01/2006/HSST ngày 23/01/2006, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2006;

- Bản án số 53/2007/HSST ngày 29/8/2007, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2008;

- Bản án số 18/2008/HSST ngày 29/02/2008, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù tháng 9/2008;

- Bản án số 09/2009/HSST ngày 27/02/2009, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/02/2012.

- Ngoài ra, trong khi đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba khởi tố điều tra về tội “*Trộm cắp tài sản*” thì bị cáo tiếp tục thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản tại thị xã Phú Thọ và đang bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo Đinh Văn L bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/6/2021. Bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (*có mặt*).

*** Ng- ời bị hại:**

1. Công ty TNHH dịch vụ sản xuất th- ơng mại V. Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 10, phố T, ph- ờng H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ do ông **Bùi Ngọc Kh**; sinh năm 1980 - Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc là ng- ời đại diện.

2. Anh **Chu Minh Q**: Sinh năm 1988

Nơi cư trú: Khu 1, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ

3. Chị **Nguyễn Thị H**: Sinh năm 1985

Nơi cư trú: Khu 3, xã Tr, huyện P, tỉnh Phú Thọ

(*Tất cả những ng- ời bị hại đều vắng mặt*)

*** Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :**

Chị **Tạ Thị Hồng A**: Sinh năm 1981

Nơi cư trú: Khu G, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phố T, ph- ờng H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Ngày 12/04/2021, trong quá trình rà soát đối tượng trộm cắp tài sản ngày 10/4/2021 tại khu 1 xã Đ, huyện T trên quốc lộ 2D thuộc khu 4, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an huyện Thanh Ba phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô biển số 16H9 - 5835 có đặc điểm trùng với đối tượng thực hiện vụ trộm cắp ngày 10/4/2021 nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra nam thanh niên tự khai tên là Đinh Văn L, trú tại tổ 13, khu S, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đồng thời khai nhận hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện T.

Quá trình điều tra xác định như sau: Do không có nghề nghiệp ổn định nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tại địa bàn huyện T, tỉnh Phú Thọ, Đinh Văn L đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 27/03/2021, Đinh Văn L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển số 16H9 - 5835 mang theo 01 đoạn kim loại hình trụ tròn, hai đầu bằng dài khoảng 30,0 cm đi từ chỗ ở của gia đình thuộc khu S, phường H, thị xã P đến khu vực xã S, huyện T, trên đường đi quan sát hai bên ven đường xem có nhà nào để tài sản sơ hở, không có người ở nhà thì đột nhập trộm cắp. Khi đi đến trước ngôi nhà xây 02 tầng tiếp giáp quốc lộ 2D của anh Chu Minh Q, thuộc khu 1, xã S, huyện T ở phía trái đường theo hướng L đi, thấy cửa chính làm bằng kim loại của ngôi nhà được khóa ngoài, không có người trông coi, L dựng xe ở sân nhà anh Q rồi dùng đoạn kim loại mang theo đưa vào giữa khuy ổ khóa cây bung ổ khóa rồi dùng tay mở cửa ra thấy phía trong có 01 lớp cửa đẩy bằng kim loại không khóa, L kéo mở lớp cửa này đi vào qua một khoảng trống rồi đến 01 lớp cửa thứ ba làm bằng kính chịu lực đã được mở từ trước rồi đi vào gian khách lục lọi, tìm kiếm tài sản nhưng không phát hiện được tài sản nào có giá trị để trộm cắp. Nhìn thấy cửa phòng ngủ tiếp giáp với phòng khách được mở sẵn từ trước, L đi vào phòng ngủ thấy ở góc bàn học kê sát tường có 01 con lợn đất tiết kiệm, L bê con lợn đất xuống đặt ở nền nhà rồi sử dụng đoạn kim loại mang theo đập vỡ con lợn đất thấy bên trong có một số tờ tiền Polime mệnh giá khác nhau, L cất toàn bộ số tiền trên vào người rồi ra khỏi phòng tiếp tục đi vào 01 phòng ngủ cạnh cầu thang tìm kiếm tài sản nhưng không phát hiện được tài sản nào có giá trị. Sau đó, L ra khỏi nhà anh Q điều khiển chiếc xe mô tô đi về nhà mình ở tổ 13, khu S, phường H, thị xã P. Trên đường về, L vứt đoạn kim loại mang theo đi nhưng không nhớ được cụ thể vứt ở vị trí nào. Khi về, L vào phòng ngủ của mình kiểm đếm số tiền trộm cắp được tổng là 1.700.000.đ và đã chi tiêu cá nhân hết.

- Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/04/2021, L điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , gắn biển số 16H9 - 5835 mang theo một đoạn kim loại hình trụ, đường kính khoảng 1,6 cm, dài khoảng 30,0 cm, một đầu nhọn, một đầu bằng đi từ chỗ nhà ở của L thuộc khu S, phường H, thị xã P mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đường phía trước ngôi nhà của ông Hà Văn L, thuộc khu Đ, xã Đ, huyện T cho anh Bùi Ngọc Kh, trú tại tổ 6, phố Ng, phường Á, thị xã P là Giám đốc Công ty TNHH dịch vụ sản xuất thương mại V thuê làm kho chứa thực phẩm, quan sát thấy cửa cổng được khóa từ bên ngoài, không có người trông coi. L dừng xe ở lề đường, tay cầm đoạn kim loại trèo qua tường rào vào khuôn viên kho chứa thực phẩm và đi đến ngôi nhà xây cấp bốn tiếp giáp với kho chứa thực phẩm. Phát hiện ngôi nhà xây cấp bốn này có cửa được khóa từ bên ngoài, L dùng đoạn kim loại đem theo cây làm bung ổ khóa rồi mở cửa đi vào bên trong nhà tìm kiếm tài sản có giá trị để trộm cắp. Do không tìm thấy tài sản nào nên L quay trở ra sân phía trước ngôi nhà trên phát hiện có 01 gian phòng phía đầu đốc trái của ngôi nhà cấp bốn này được khóa cửa từ bên ngoài. L dùng đoạn kim loại cây bung ổ khóa rồi mở cửa đi vào bên trong phòng tìm kiếm tài sản nhưng không có nên L quay trở ra đi đến kho chứa thực phẩm của Công ty TNHH dịch vụ thương mại V, thấy cửa kho được khóa từ bên ngoài. L tiếp tục sử dụng đoạn kim loại phá ổ khóa đi vào trong kho thấy ở mặt bàn bằng Inox kê ở giữa kho có để 02 chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo

IdeaPad S400 và Lenovo IdeaPad S145 cùng 02 bộ dây sạc của hai chiếc Laptop. L cầm 02 chiếc Laptop và 02 bộ dây sạc đi ra khỏi kho chứa thực phẩm rồi đi vào dãy nhà cấp bốn, mở chiếc tủ gỗ thấy có 01 chiếc ba lô, L cho toàn bộ số tài sản trộm cắp được vào trong chiếc ba lô rồi đeo ở trên lưng trèo qua tường rào ra khỏi kho chứa thực phẩm của Công ty TNHH dịch vụ thương mại V và điều khiển xe mô tô đi về thị xã P tìm nơi bán Laptop. Trên đường đi, L đã vứt đoạn kim loại đã dùng để cạy phá ổ khóa. Khi đi đến cửa hàng mua bán Laptop, sửa chữa điện thoại của gia đình chị Tạ Thị Hồng A thuộc tổ 5, phố T, phường H, thị xã P, tại đây L gặp chị A và anh Phạm Minh Đ là người giúp việc, sửa chữa, mua bán điện thoại, Laptop cho chị A, L nói với anh Đ: “*Anh có hai chiếc máy tính không dùng nữa, em có mua không?*”. Anh Đ mở ba lô lấy 02 chiếc Laptop ra để kiểm tra. Sau khi kiểm tra xong, anh Đ nói: “*Hai chiếc Laptop này tổng chỉ được ba triệu thôi.*”, L đồng ý bán. Anh Đ hỏi về nguồn gốc của Laptop thì L nói Laptop của L, do không có nhu cầu dùng nữa nên bán, anh Đ yêu cầu viết giấy bán Laptop và xác nhận là Laptop không phải do phạm pháp thì anh Đ mới mua, L viết giấy cam kết và ghi Laptop là của L rồi đưa cho anh Đ, anh Đ đưa lại giấy cho chị A và chị A trả cho L số tiền 3.000.000.đ. Toàn bộ số tiền này L đã sử dụng chỉ tiêu cá nhân chỉ còn lại 300.000.đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã thu giữ 02 chiếc Laptop kèm 02 dây sạc, 01 chiếc ba lô và số tiền 300.000.đ còn lại của Đinh Văn L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Ba tiến hành định giá 02 chiếc Laptop, 02 bộ dây sạc và chiếc ba lô mà Đinh Văn L đã trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 29/04/2021 kết luận: Chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo S400 kèm theo 01 bộ dây sạc Laptop có trị giá là 1.500.000.đ; chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo S145 kèm theo 01 bộ dây sạc Laptop có trị giá là 6.500.000.đ; chiếc ba lô vải, màu đen đỏ có logo hình quả táo cắn dở có giá trị là 25.000.đ. Tổng tài sản Đinh Văn L trộm cắp có giá trị là **8.025.000.đ**.

Ngoài 02 lần trộm cắp tài sản trên, Đinh Văn L còn thực hiện 01 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện P, tỉnh Phú Thọ cụ thể: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/05/2021, Đinh Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FOOCOL, kiểu dáng xe Drem biển số 19K9 - 2195 mang theo 01 đoạn kim loại hình trụ dài 50,0 cm, một đầu bằng, một đầu dẹt mục đích tìm nhà sở hữu để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đường phía trước ngôi nhà xây cấp bốn của chị Nguyễn Thị H thuộc khu 3, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ ở phía bên trái đường theo hướng đi, phát hiện cửa chính của ngôi nhà đóng, khóa ngoài, không có ai trông coi nên L dựng xe mô tô ở ven đường rồi trèo qua tường rào xây phía trước để vào sân nhà chị H. Quan sát thấy cửa nhà chị H có hai lớp, trong đó lớp cửa bên trong là cửa làm bằng nhôm kính không khóa, lớp cửa bên ngoài là cửa kim loại có khóa bằng ổ khóa Việt Tiệp, L sử dụng đoạn kim loại mang theo đưa một đầu vào giữa ổ khóa cạy làm ổ khóa bị vỡ rồi mở cửa đi vào gian phòng khách, vào phòng đầu tiên bên phải (hướng từ cửa chính vào, là nhà kho của gia đình chị H) phát hiện có một chiếc tủ làm bằng nhôm kính, L lục lọi bên trong có nhiều quần áo cũ nhưng không phát hiện được tài sản có giá

trị nên tiếp tục đi sang gian phòng ngủ của gia đình chị H để lục lọi, tìm kiếm nhưng cũng không phát hiện được đồ vật, tài sản gì có giá trị. Khi L đi ra đến phòng khách nhà chị H thì bị anh Nguyễn Văn B, trú tại khu 3, xã T, huyện P là hàng xóm gần nhà chị H phát hiện nên L bỏ chạy ra phía sau nhà chị H thì bị anh B đuổi theo giữ lại. Sau đó sự việc được trình báo đến Cơ quan Công an huyện Phù Ninh xử lý theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh định giá 01 chiếc khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt Tiệp mà L đã phá hỏng. Tại Kết luận số 20/KL-HĐĐGTS ngày 23/06/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh kết luận: 01 chiếc khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt Tiệp tại thời điểm tháng 05/2021 có giá trị là **10.000.đ**.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đinh Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba để giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” như đã nêu trên, Đinh Văn L được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng không chấp hành mà tiếp tục thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn phường H, thị xã P do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bắt tạm giam. Đối với 05 vụ trộm cắp tài sản mà Đinh Văn L đã thực hiện tại địa bàn phường H, thị xã P thì hiện nay Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đang điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

- Về vật chứng của vụ án: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho anh Bùi Văn Kh là Giám đốc Công ty TNHH dịch vụ sản xuất thương mại V 02 chiếc Laptop đều nhãn hiệu Lenovo kèm theo 02 bộ sạc pin Laptop nhãn hiệu Lenovo và 01 chiếc ba lô vải màu đen, đỏ.

Các vật chứng còn lại hiện vẫn đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave gắn biển số 16H9 - 5835; 01 xe mô tô nhãn hiệu FOOCOL gắn biển số 19K9 - 2195; 01 đoạn kim loại hình trụ, dài 43,0 cm, đường kính 1,8cm, một đầu bằng, một đầu tán dẹt; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo RENO 2F gắn sim số 0362396982; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J3 Pro gắn sim số 0362396982; 01 đoạn kim loại hình trụ, dài 50,0 cm, đường kính chỗ rộng nhất 2,0 cm, một đầu bằng, một đầu dẹt; 01 chiếc khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt Tiệp, kích thước (8x5) cm; 03 mảnh kim loại có kích thước khác nhau và số tiền 300.000.đ.

- Về nghĩa vụ dân sự: Người bị hại anh Chu Minh Q yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt trong con lợn đất; chị Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại là 01 ổ khóa trị giá là 10.000.đ; anh Bùi Ngọc Kh - Giám đốc Công ty TNHH dịch vụ sản xuất thương mại Vạn Th đã nhận lại tài sản mà bị cáo L trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chị Tạ Thị Hồng A đã được bị cáo L hoàn trả lại số tiền 2.000.000.đ khi mua bán Laptop, số tiền còn lại là 1.000.000.đ chị A tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải trả.

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-TB ngày 28/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đinh Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử nh- sau:

- □p dụng khoản điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị phạt Đinh Văn L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo;

- Về vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội và số tiền 300.000.đ. Các vật chứng là tài sản đồ vật còn lại đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà n- ốc và tiêu hủy theo quy định của pháp luật và xác nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan điều tra;

- Về dân sự: Kiểm sát viên đề nghị buộc bị cáo phải bồi th- ờng cho ng- ời bị hại là anh Chu Minh Q và chị Nguyễn Thị H theo quy định.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày luận tội, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không oan. Bị cáo không tự bào chữa và cũng không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1]. Kết quả điều tra cũng nh- tại phiên tòa đã đủ cơ sở để xác định: Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Đinh Văn L đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể từng lần nh- sau:

- Vào chiều ngày 27/3/2021, Đinh Văn L điều khiển xe mô tô biển số 16H9 - 5835 đem theo đoạn kim loại hình trụ tròn đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Chu Minh Q thuộc khu 1, xã S, huyện T, L dùng đoạn kim loại mang theo cạy ổ khóa rồi đột nhập vào trong nhà anh Chu Minh Q lấy đ- ọc số tiền 1.700.000.đ để bên trong con lợn đất. Toàn bộ số tiền này sau đó L đã chi tiêu cá nhân hết.

- Vào chiều ngày 10/4/2021, Đinh Văn L tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 16H9 - 5835 đem theo 01 đoạn kim loại hình trụ để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Hà Văn L thuộc khu Đ, xã Đ, huyện T đang cho Công ty TNHH dịch vụ sản xuất th- ơng mại V thuê làm kho chứa thực phẩm, L đã cạy ổ khóa rồi đột nhập vào bên trong chiếm đoạt đ- ọc 02 chiếc Laptop kèm theo 02 bộ dây sạc và 01 chiếc ba lô vải của Công ty TNHH dịch vụ sản xuất th- ơng mại V. Tổng trị giá số tài sản này là 8.025.000.đ.

- Sáng ngày 23/5/2021, Đinh Văn L điều khiển xe mô tô biển số 19K9 - 2195 đem theo 01 đoạn kim loại hình trụ đi để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà của chị Nguyễn Thị H thuộc khu 3, xã T, huyện P, thấy nhà không có ng- ời, L đã dùng đoạn kim loại

mang theo cây võ ở khóa rồi đột nhập vào trong nhà, khi đang lục lọi tìm kiếm tài sản thì bị phát hiện. Mặc dù ch- a lấy đ- ợc tài sản gì nh- ng đã làm võ ở khóa của nhà chị H gây thiệt hại trị giá 10.000.đ.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và gây thiệt hại đối với 03 vụ trộm cắp trên là **9.735.000.đ**.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, thì hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn L còn đ- ợc chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác gồm: Biên bản xác định hiện tr- ờng, các vật chứng đã thu giữ là xe mô tô sử dụng để đi trộm cắp, đoạn kim loại dùng để phá khóa và ổ khóa bị võ, tài sản mà bị cáo đã trộm cắp đ- ợc cùng với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những ng- ời bị hại, ng- ời liên quan và lời khai của những ng- ời làm chứng. Các tài liệu chứng cứ, vật chứng đều hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với thời gian địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với các tình tiết sự kiện khác của vụ án và đều đ- ợc thu thập, kiểm tra đánh giá đầy đủ, toàn diện khách quan đúng quy định của pháp luật. Nh- vậy, Đinh Văn L đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 9.735.000.đ. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thì hành vi đó đã cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*".

Do bản án số 24/2014/HSST ngày 25/6/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ phạt bị cáo L 05 năm 06 tháng tù đến nay vẫn ch- a đ- ợc xóa án, bản án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "*tái phạm*" nên lần phạm tội này thuộc tr- ờng hợp "*đã tái phạm, ch- a đ- ợc xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý*" vì vậy phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là "*Tái phạm nguy hiểm*". Việc truy tố, xét xử bị cáo Đinh Văn L theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...

g) Tái phạm nguy hiểm".

[2]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp và gây thiệt hại về tài sản của ng- ời khác, gây nên sự bất an, lo lắng trong quần chúng nhân dân về an ninh trật tự xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ nhận thức hành vi chiếm đoạt tài sản là trái pháp luật, nh- ng vì coi th- ờng pháp luật, l- ời lao động, ham lợi bất chính nên đã cố ý phạm tội vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh, t- ơng xứng với hành vi phạm tội đủ để giáo dục bị cáo và răn đe đối với những kẻ khác.

[3]. Xét về nhân thân cũng nh- các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Bị cáo Đinh Văn L có nhân thân rất xấu, đã 05 lần bị kết án đều về tội “*Trộm cắp tài sản*”, trong đó bản án số 24/2014/HSST ngày 25/6/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt 05 năm 06 tháng đến nay vẫn ch- a đ- ợc xóa án tích và khi đang bị khởi tố điều tra đ- ợc cho tại ngoại tại nơi c- trú nh- ng bị cáo vẫn không chấp hành pháp luật mà tiếp tục thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản tại thị xã P, chính tỏ bị cáo là ng- ời rất khó cải tạo, coi th- ờng pháp luật, không có ý thức tu d- ỡng cải tạo từ bỏ con đ- ờng phạm tội mà luôn muốn chiếm đoạt trái phép tài sản của ng- ời khác để thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Trong vụ án này bị cáo có 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vì vậy, ngoài phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “*Tái phạm nguy hiểm*” thì bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng là “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và lần phạm tội này phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, nh- ng cũng có xem xét cho bị cáo đ- ợc h- ưởng tình tiết giảm nhẹ vì đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và có bố đẻ là th- ơng binh theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[4]. Ngoài hình phạt chính, thì tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền để sung quỹ Nhà n- ớc nh- ng do bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng.

[5]. Về nghĩa vụ dân sự:

- Đối với tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của ng- ời bị hại là anh Chu Minh Q số tiền 1.700.000.đ và thiệt hại chiếc ổ khóa của chị Nguyễn Thị H 10.000.đ. Anh Q và chị H đều yêu cầu bị cáo phải bồi th- ờng vì vậy phải buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi th- ờng theo quy định của pháp luật.

- Đối với tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của Công ty TNHH dịch vụ sản xuất th- ơng mại V là 02 chiếc Laptop, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả cho bị hại và đại diện ng- ời bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi th- ờng gì khác vì vậy đ- ợc xác nhận.

- Đối với chị Tạ Thị Hồng A đã mua 02 chiếc Laptop của bị cáo L với số tiền 3.000.000.đ nh- ng không biết tài sản do phạm tội mà có. Bị cáo đã hoàn trả lại cho chị A số tiền 2.000.000.đ, chị A tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi th- ờng gì thêm vì vậy đ- ợc xác nhận.

[6]. Về các vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ:

- Đối với 02 chiếc xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo đã sử dụng làm ph- ơng tiện đi trộm cắp tài sản vì vậy phải tịch thu để bán nộp ngân sách Nhà n- ớc.

- Đối với 02 đoạn kim loại hình trụ, 01 chiếc khóa Việt Tiệp bị gãy vỡ và 03 mảnh kim loại phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo L xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại nh- ng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

- Đối với số tiền 300.000.đ là tiền còn lại do bị cáo bán 02 chiếc Laptop đã trộm cắp cho chị Tạ Thị Hồng A, nh- ng do bị cáo đã bồi th- ờng cho chị A và phía chị A tự

nguyên không yêu cầu bị cáo phải bồi th- ờng thêm vì vậy trả lại cho bị cáo nh- ng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7]. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo nh- Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, đề xuất về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi th- ờng thiệt hại. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên đ- ợc Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Căn cứ vào diễn biến và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Trong quá trình điều tra, truy tố; các quyết định và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra đều hợp pháp, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn L 05** (năm) năm **09** (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù đ- ợc tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 28/7/2021.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy những đồ vật sau: 01 đoạn kim loại hình trụ, dài 43,0 cm, đ- ờng kính 1,8 cm, một đầu bằng, một đầu tán dẹt; 01 đoạn kim loại hình trụ dài 50,0 cm, đ- ờng kính chỗ rộng nhất 2,0 cm, một đầu bằng, một đầu dẹt có nhiều vết tr- ọc xước; 01 chiếc khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt Tiệp, kích th- ớc (8 x 5) cm, thân khóa có vết gãy vỡ và 03 mảnh kim loại có kích th- ớc khác nhau;

+ Tịch thu của bị cáo Đinh Văn L 02 chiếc xe mô tô để bán nộp ngân sách Nhà n- ớc gồm: 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh (đã cũ), số máy; HC08E-0263564, số khung; HC08072Y-263539, xe gắn biển số 16H9 - 5835, có 02 g- ờng chiếu hậu loại g- ờng thời trang và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FOOCOL màu sơn nâu (đã cũ), số máy FMG1A001088, số khung CG2ME5A001088, xe gắn biển số 19K9 - 2195;

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn L: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 2F vỏ màu xanh (đã cũ), số Serri MFYP5L5SR00JZSQ8, gắn sim số 0362396982, mặt khóa mở khóa màn hình 789789; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro (đã cũ), số Imei 1: 358868082877182, số Imei 2:

358869082877180, có gắn sim số 0362396982 và số tiền 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) nh- ng đều tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

(Toàn bộ tài sản cùng những đồ vật trên hiện đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba và có đặc điểm nh- trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba có l- u trong hồ sơ vụ án).

+ Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trả cho Công ty TNHH dịch vụ sản xuất th- ơng mại V những tài sản sau: 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo Ideapad S145-15IMG màu xám, bạc, kích th- ớc 15,6 inch kèm theo là 01 bộ sạc pin Laptop nhãn hiệu Lenovo; 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Lenovo Idapad S400 màu đen, kích th- ớc 14 inch kèm theo là 01 bộ sạc pin Laptop nhãn hiệu Lenovo và 01 chiếc ba lô vải màu đen, đỏ, có lôgô hình quả táo cắn dở và dòng chữ IPAD màu đỏ do anh Vi Văn H đ- ợc ủy quyền nhận ngày 08/9/2021 *(Biên bản trả tài sản có lưu trong hồ sơ vụ án).*

+ Xác nhận bị cáo Đinh Văn L đã hoàn trả lại cho chị Tạ Thị Hồng A số tiền đã bán máy tính là 2.000.000.đ (hai triệu đồng) và việc chị Tạ Thị Hồng A tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi th- ờng gì thêm.

+ Buộc bị cáo Đinh Văn L phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại là trị giá tài sản cho những người bị hại sau: Bồi th- ờng cho anh Chu Minh Q số tiền **1.700.000.đ** (một triệu bảy trăm nghìn đồng) và bồi th- ờng cho chị Nguyễn Thị H số tiền **10.000.đ** (m- ời nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả t- ơng ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền đ- ợc xác định theo thỏa thuận của các bên nh- ng không đ- ợc v- ợt quá mức lãi suất đ- ợc quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016 của □y ban Th- ờng vụ Quốc hội khóa 14: Bị cáo Đinh Văn L phải nộp 200.000.đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000.đ tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự. Tổng số tiền án phí bị cáo Đinh Văn L phải nộp là **500.000.đ** (năm trăm nghìn đồng).

*Ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, **7a**, **7b** và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo có mặt đ- ợc quyền kháng cáo bản án trong thời hạn m- ời lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ng- ời bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong thời hạn m- ời lăm ngày, kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc bản án đ- ợc niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- UBND P. H TX P;
- Sở T- pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Ng- ời bị hại, người liên quan;
- L- u hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Quang Vũ

